TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 65/2026/HS-ST
Ngày: 04-8-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Phan Thị Thúy Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh An

Bà Nguyễn Thị Kim Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Vân – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2026/TLST–HS ngày 18 tháng 6 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2026/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2026, đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Thị Thúy A**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 25 tháng 12 năm 1997 tại tỉnh Đồng Tháp. CCCD số: 087197011993. Nơi ĐKTT: Tổ 18, ấp G, xã P, tỉnh Đồng Tháp. Chỗ ơ: Ấp A, xã B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1971 và bà Bùi Thị T1, sinh năm 1973; sống chung như vợ chồng với Nguyễn Khánh D, sinh năm 1996 (không đăng ký kết hôn), có 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị tạm giữ từ ngày 09/12/2025, được trả tự do ngày 12/12/2025; bị bắt tạm giam ngày 22/12/2025 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa**.**

2. **Nguyễn Thế H**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 26 tháng 8 năm 1991 tại tỉnh Vĩnh Long. CCCD số: 083091010014. Nơi ĐKTT: Ấp Thị, xã H, tỉnh Vĩnh Long. Chỗ ơ: Ấp A, xã B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Chí C, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1973; sống chung như vợ chồng với Bùi Thị Đ, sinh năm 1985 (không đăng ký kết hôn), có 03 con, lớn nhất sinh năm 2020, nhỏ nhất sinh năm 2023; tiền án: Ngày 21/5/2025, bị Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 26/2025/HS-ST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/7/2025, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/12/2025 đến nay; bị

cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Phan Chí T2, sinh năm 1999

ĐKTT: Ấp Xẻo Đước, xã Phú Mỹ, tỉnh Cà Mau.

Chỗ ở: Nhà trọ Quang Thanh, ấp 1 Nhựt Chánh, xã Bình Đức, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

2. Lê Văn N, sinh năm 1991

ĐKTT: Tổ 16, ấp 2, xã Vĩnh Xương, tỉnh An Giang.

Chỗ ở: Ấp 8, xã Long Cang, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

3. Trần Văn N1, sinh năm 1960

Địa chỉ: Tổ C, ấp A, xã P, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

- *Người chứng kiến:*

1. Nguyễn Khương Đ1, sinh năm 1979

Địa chỉ: Ấp D N, xã B, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

2. Nguyễn Văn T3, sinh năm 1980

Địa chỉ: Ấp C N, xã B, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 11/2025, Nguyễn Thị Thúy A thuê phòng trọ thuộc ấp A, xã B, tỉnh Tây Ninh, sống cùng Bùi Thị Đ (là dì ruột) và Nguyễn Thế H (sống chung như vợ chồng với Đ). Do không có công việc ổn định và bản thân nghiện ma túy nên A nảy sinh ý định mua ma túy sau đó bán lại cho các con nghiện trên địa bàn xã B, tỉnh Tây Ninh. A liên hệ với bạn bè trên mạng xã hội để hỏi nguồn mua ma túy thì được giới thiệu một người nữ tên D1 (không rõ nhân thân), sử dụng tài khoản Facebook tên "Dautay Pham" là người bán ma túy. A dùng tài khoản Facebook tên "An Nguyen" kết bạn với D1 và được D1 hướng dẫn kết bạn Zalo với tài khoản tên "Dautaydautay" để thuận lợi trong việc trao đổi mua bán trái phép chất ma túy. Khi mua thì chuyển tiền trước, sau đó D1 sẽ gửi hình ảnh và vị trí định vị nơi D1 giấu ma túy để A đến nhận.

Sau khi thỏa thuận thống nhất với D1, A đã 03 lần mua ma túy từ D1 rồi bán lại cho các con nghiện, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào sáng ngày 05/12/2025, A liên hệ D1 đặt mua 25 số (khoảng 2,5 gam) ma túy đá và chuyển vào số tài khoản ngân hàng A1 - Ngân hàng V do Lê Văn N đứng tên số tiền 1.300.000 đồng. Sau khi nhận tiền, D1 gửi hình ảnh và vị trí định vị nơi cất giấu ma túy tại chậu cây phía trước một căn nhà gần cầu R thuộc ấp H, xã L, tỉnh Tây Ninh. Sau đó, A điều khiển xe mô tô không rõ biển số đi đến vị trí nêu trên và tìm được 01 túi nylon rãnh khép, viền đỏ, bên trong chứa ma túy đá rồi trở về

nhà. Trên đường về đến chợ T6 thuộc xã B, tỉnh Tây Ninh, A mua túi nylon trong suốt. Về đến phòng trọ, A dùng kéo, ống hút, bật lửa để phân chia ma túy thành nhiều túi nhỏ, mỗi túi chứa khoảng 0,1 gam đến 0,3 gam. Trong thời gian từ ngày 05/12/2025 đến ngày 06/12/2025, A đã bán ma túy cho khoảng 08 đến 09 đối tượng (không rõ nhân thân) thông qua việc trao đổi mua bán trên mạng xã hội Facebook với số tiền giao dịch từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng/01 túi ma túy. Sau đó các đối tượng này trực tiếp đến phòng trọ của A nhận ma túy và trả tiền mặt cho A. Ngoài ra, vào khoảng 14 giờ ngày 06/12/2025, Nguyễn Chí T4 dùng tài khoản Zalo tên "Chí Tạo" liên hệ kết bạn với A và hỏi mua 200.000 đồng ma túy, đồng thời kêu A giao ma túy cho T4, A đồng ý. Lúc này, A đang ở nhà với Nguyễn Thế H nên A thỏa thuận với H hỗ trợ A trong việc bán ma túy, tiền lời A sẽ dùng để lo chi phí sinh hoạt chung với H, H đồng ý. A đưa H 01 túi ma túy mang đi giao cho T4. H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen, biển số 60B9-230.63 đi đến gần khu vực nhà trọ Q thuộc ấp A N, xã B, tỉnh Tây Ninh giao cho T4 01 túi ma túy và nhận 200.000 đồng. H đem về đưa lại cho A. Tổng số ma túy A mua từ D1 vào ngày 05/12/2025, A đã bán được số tiền khoảng 1.400.000 đồng đến 1.600.000 đồng, thu lợi 400.000 đồng. A còn lại khoảng 0,5 gam ma túy (khoảng 500.000 đồng), A không bán mà sử dụng hết.

Lần thứ hai: Vào sáng ngày 07/12/2025, T5 (không rõ nhân thân) nhắn tin kêu A mua giúp T5 25 số ma túy đá, tiền T5 sẽ thanh toán cho A sau, A đồng ý. Sau đó, A liên hệ D1 đặt mua 50 số ma túy đá (khoảng 5 gam) với giá 2.500.000 đồng, trong đó một nửa là của A, còn lại là của T5. A chuyển tiền cho D1 và nhận ma túy theo hình thức như lần thứ nhất. Sau đó, A mang ma túy về phòng trọ và tiếp tục phân chia để bán, phần của T5 thì A giữ nguyên. Trong ngày 07/12/2025, A đã bán ma túy cho 05 đối tượng (không rõ nhân thân) và nhận 1.300.000 đồng tại phòng trọ của A, thu lợi 325.000 đồng. Đến tối cùng ngày, T5 đến phòng trọ của A nhận ma túy và trả cho A 1.300.000 đồng. A còn lại khoảng 01 gam ma túy nên đưa hết cho T5, T5 chưa trả tiền.

Lần thứ ba: Vào khoảng 09 giờ 15 phút ngày 08/12/2025, A mua của D1 25 số (khoảng 2,5 gam) ma túy với số tiền 1.300.000 đồng. A điều khiển xe mô tô đến khu vực chậu cây phía trước một căn nhà gần cầu R thuộc ấp H, xã L, tỉnh Tây Ninh lấy 01 túi nylon, rãnh khép, viền đỏ chứa ma túy đá mang về phòng trọ. Khi về đến phòng, A đi vào phòng ngủ của A và lấy từ trong túi ma túy vừa mua khoảng 0,2 gam cho vào bộ dụng cụ gồm nỏ thủy tinh, chai nhựa, ống hút rồi dùng bật lửa đốt nấu sử dụng một mình.

Đến khoảng 11 giờ 30 cùng ngày, Hữu thức dậy thấy trong điện thoại có cuộc gọi nhỡ của Phan Chí T2 nên kêu A đưa ma túy để H bán cho T2. A chia số ma túy thành 05 túi: trong đó 04 túi, mỗi túi khoảng 0,2 gam và 01 túi khoảng 0,5 gam. A đưa cho H 02 túi ma túy, mỗi túi khoảng 0,2 gam (01 túi bán cho T2, túi còn lại nếu có người mua A sẽ liên hệ cho H tiếp tục đi giao với giá 200.000 đồng/01 túi) và 01 túi ma túy khoảng 0,5 gam. A kêu H đem giao cho T5, tiền A sẽ thanh toán với T5 sau. H gói 03 túi ma túy này vào trong một khẩu trang y tế màu xanh rồi bỏ vào túi quần. H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu xám đen, biển số 60B9-230.63, mang theo 03 túi ma túy đi đến đoạn đường hẻm thuộc ấp A N, xã B, tỉnh Tây Ninh để bán cho

T2 thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ 03 túi ma túy và niêm phong trong túi ký hiệu A1 theo quy định.

Đến 11 giờ 30 cùng ngày, A bán cho 02 người (không rõ nhân thân) 02 túi ma túy giá 400.000 đồng. Đến 12 giờ 30 cùng ngày, A gọi điện cho T5 hỏi nhận được ma túy chưa thì T5 nói chưa nhận được và kêu A lấy thêm 10 số (khoảng 01 gam ma túy) đem giao cho T5 ở trước nhà nghỉ T7 thuộc xã B. A phân chia cho T5 01 túi khoảng 01 gam ma túy, còn 01 ít ma túy nên A bỏ vào trong túi quần sọt jean treo trên giá treo quần áo trong phòng ngủ của A để có ai mua thì bán. Sau đó A đem giao cho T5 tại phía trước nhà nghỉ T7, T5 chưa trả tiền.

Đến khoảng 14 giờ 00 cùng ngày, A đang ở nhà thì Cơ quan Công an tiến hành kiểm tra chỗ ở của A thì phát hiện bộ dụng cụ mà A sử dụng ma túy ở gốc tre phía sau nhà trọ của A, 01 túi ma túy trong túi quần jean treo trên giá quần áo. Cơ quan Công an tạm giữ và niêm phong trong túi ký hiệu A2 theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định số 2958/KL-KTHS ngày 16/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh T, giám định và kết luận:

- Bì thư ký hiệu A1: Tinh thể màu trắng đựng trong 03 (ba) gói nylon hàn kín, được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,7524 gam.

- Bì thư ký hiệu A2: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon có rãnh khép, được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,0920 gam.

Không hoàn lại đối tượng giám định: M đã sử dụng hết trong quá trình giám định (bì thư ký hiệu A2).

H1 lại đối tượng giám định: Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng 0,6111 gam (bì thư ký hiệu A1) và vỏ bao đựng mẫu được niêm phong.

Tại Cáo trạng số 34/CT-VKSKV4 ngày 16/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Tây Ninh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Thúy A, Nguyễn Thế H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Thúy A, Nguyễn Thế H thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo như nội dung cáo trạng đã truy tố. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị Thúy A, Nguyễn Thế H bị truy tố về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025 là đúng tội các bị cáo. Các bị cáo không có khiếu nại đối với kết luận giám định; không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Tây Ninh thực hành quyền công tố, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố tại cáo trạng đồng thời phân tích tính chất mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Thúy A, Nguyễn Thế H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Thúy A từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thế H từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Đối với đối tượng tên D1 là người bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Thị Thúy A nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

Đối với đối tượng tên T5 và các đối tượng đã mua ma túy của bị cáo Nguyễn Thị Thúy A nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp.

Đối với Nguyễn Chí T4, quá trình điều tra chưa đủ căn cứ xác định khối lượng ma túy đã mua để sử dụng; lần giao dịch ngày 08/12/2025 chưa nhận ma túy và chưa thanh toán tiền nên Cơ quan điều tra chuyển hồ sơ để xử lý hành chính theo quy định là phù hợp.

Đối với anh Lê Văn N là chủ tài khoản ngân hàng nhận tiền chuyển khoản, kết quả điều tra xác định anh N không biết việc các bị cáo sử dụng tài khoản trên để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý hình sự là phù hợp.

Đối với bà Bùi Thị Đ sống chung nhà với các bị cáo A và H nhưng bà Đ không biết, không tham gia vào việc mua bán ma túy cùng các bị cáo A và H nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự là phù hợp.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

+ Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng 0,6111 gam (bì thư ký hiệu A1) và vỏ bao đựng mẫu được niêm phong.

+ 01 khẩu trang y tế màu xanh đã qua sử dụng;

+ 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng, trên thân kéo có in chữ STAINLESS;

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung A06, màu xanh, số sim 0945800553 của Nguyễn Thế H sử dụng để mua bán trái phép chất ma túy.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại iPhone XS Max, màu đen, số sim: 0824993231, của Nguyễn Thị Thúy A sử dụng để mua bán trái phép chất ma túy.

- Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thúy A nộp lại số tiền 725.000 đồng tiền thu lợi bất chính, sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen, biển số: 60B9-230.63, số máy: 5C6J018353, số khung: RLCS5C6J0DY018386. Biển số 60B9-230.63 do ông Trần Văn N1 đứng tên chủ sở hữu. Ông N1 cho con trai là anh Trần Chế L1, sinh năm 2020, sử dụng; anh L1 đã chết tháng 6/2025. Hiện biển số 60B9-230.63 ở đâu ông N1 không biết và cũng không có yêu cầu gì. Số máy: 5C6J018353, số khung: RLCS5C6308Y176864 do Nguyễn Quốc Đ2 đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan điều tra có công văn hỗ trợ xác minh nhưng chưa có kết quả nên giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý theo quy định.

- Đối với xe mô tô không rõ biển số Nguyễn Thị Thúy A sử dụng để mua ma túy, A đã cho người bạn không rõ nhân thân mượn, chưa trả lại nên Cơ quan điều tra không thu giữ được nên không xem xét đến.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Các bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai và ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T, Điều tra viên, Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Tây Ninh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người chứng kiến vắng mặt nhưng họ đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt họ theo thủ tục tố tụng hình sự.

[3] Xét nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét chỗ ở, biên bản thu giữ, tạm giữ vật chứng, Kết luận giám định, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy, các bị cáo Nguyễn Thị Thúy A và Nguyễn Thế H là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Xuất phát từ việc bản thân nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định và muốn có tiền để chi tiêu, sử dụng ma túy, bị cáo Nguyễn Thị Thúy A nảy sinh ý định mua ma túy của đối tượng tên D1

(không rõ nhân thân, lai lịch) về phân chia thành nhiều gói nhỏ để bán lại cho các đối tượng nghiện nhằm thu lợi bất chính. Để thuận lợi cho việc mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo A thỏa thuận với bị cáo Nguyễn Thế H tham gia giao ma túy cho người mua; tiền thu lợi được sử dụng vào chi phí sinh hoạt chung và được bị cáo H đồng ý. Trong khoảng thời gian từ ngày 05/12/2025 đến ngày 08/12/2025, bị cáo Nguyễn Thị Thúy A đã 03 lần mua ma túy của đối tượng D1 để bán lại cho nhiều đối tượng, cụ thể: Ngày 05/12/2025, ngày 07/12/2025 và ngày 08/12/2025. Sau khi mua được ma túy, bị cáo A phân chia thành nhiều gói nhỏ để bán lại. Ngày 06/12/2025, bị cáo A đưa 01 túi ma túy khoảng 0,2 gam cho bị cáo Nguyễn Thế H trực tiếp mang đi giao cho Nguyễn Chí T4 với giá 200.000 đồng. Đến ngày 08/12/2025, bị cáo A tiếp tục đưa cho bị cáo H 03 túi ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng 0,7524 gam, trong đó 01 túi để bán cho Nguyễn Chí T4 với giá 200.000 đồng, 01 túi bán cho đối tượng T5 (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 500.000 đồng và 01 túi có giá 200.000 đồng, khi có người liên hệ mua thì A thông báo cho H để tiếp tục đi giao. Khi bị cáo H đang trên đường mang số ma túy này đi giao thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ, niêm phong theo quy định. Ngoài ra, số ma túy còn lại tại nơi ở của bị cáo A có khối lượng 0,0920 gam, bị cáo cất giữ nhằm mục đích bán lại cũng bị lực lượng Công an thu giữ, niêm phong theo quy định. Đối với bị cáo Nguyễn Thế H, mặc dù không phải là người trực tiếp liên hệ với đối tượng D1 để mua ma túy nhưng bị cáo biết rõ mục đích mua ma túy để bán lại của bị cáo A và đồng ý tham gia hỗ trợ việc giao ma túy cho người mua. Ngày 06/12/2025, bị cáo nhận 01 túi ma túy từ A, trực tiếp mang đi giao cho Nguyễn Chí T4 và nhận 200.000 đồng rồi đem về đưa lại cho A. Đến ngày 08/12/2025, bị cáo tiếp tục nhận 03 túi ma túy từ A để mang đi giao cho người mua. Mặc dù chưa kịp giao số ma túy này thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang, nhưng bị cáo đã nhận ma túy, biết rõ mục đích mang đi bán và đang trên đường thực hiện việc giao ma túy thì bị bắt giữ. Việc chưa giao được ma túy là do nguyên nhân khách quan, không phải bị cáo tự ý chấm dứt việc phạm tội. Do đó, hành vi của bị cáo H ngày 08/12/2025 đã hoàn thành về mặt cấu thành tội phạm "Mua bán trái phép chất ma túy". Theo Kết luận giám định số 2958/KL-KTHS ngày 16/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 03 gói nylon hàn kín thu giữ của bị cáo Nguyễn Thế H được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,7524 gam; tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon thu giữ tại nơi ở của bị cáo Nguyễn Thị Thúy A được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,0920 gam.

[4] Đối với bị cáo Nguyễn Thị Thúy A, trong khoảng thời gian từ ngày 05/12/2025 đến ngày 08/12/2025, bị cáo đã 03 lần mua ma túy của đối tượng D1 để bán lại cho nhiều người nhằm thu lợi bất chính. Đối với bị cáo Nguyễn Thế H, bị cáo đã 02 lần tham gia thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 06/12/2025, bị cáo nhận ma túy từ A và trực tiếp mang đi giao cho Nguyễn Chí T4, nhận tiền rồi giao lại cho A. Ngày 08/12/2025, bị cáo tiếp tục nhận ma túy từ A để mang đi giao cho người mua thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang. Việc bị cáo chưa kịp giao ma túy cho người mua là do nguyên nhân khách quan, không phải bị cáo tự ý chấm dứt việc phạm tội; do đó, hành vi mua bán trái phép chất ma túy ngày 08/12/2025 đã hoàn thành. Như vậy, các bị cáo Nguyễn Thị Thúy A và Nguyễn Thế H đều thuộc trường

hợp "phạm tội 02 lần trở lên", hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Tây Ninh truy tố các bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Thị Thúy A là người khởi xướng, trực tiếp liên hệ với nguồn mua ma túy, chuyển tiền, nhận ma túy, phân chia ma túy thành nhiều gói nhỏ, trực tiếp bán cho nhiều người và chỉ đạo bị cáo Nguyễn Thế H giao ma túy cho người mua nên giữ vai trò chính. Bị cáo Nguyễn Thế H biết rõ mục đích mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo A nhưng vẫn đồng ý tham gia, trực tiếp nhiều lần mang ma túy đi giao cho người mua và nhận tiền giao lại cho bị cáo A nên giữ vai trò giúp sức tích cực. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

[6] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy là hiểm họa của toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người, hạnh phúc gia đình và sự phát triển lành mạnh của xã hội. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì vụ lợi, nhằm có tiền chi tiêu và sử dụng ma túy nên vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Đối với bị cáo Nguyễn Thế H, trước đó đã bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản", chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do đó, cần áp dụng đối với các bị cáo hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng đối với các bị cáo, đồng thời góp phần răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Khi lượng hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật và giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Tại phiên tòa, mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất của vụ án và phù hợp quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo A không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo H đã bị kết án, chưa được xóa án tích, tiếp tục phạm tội mới với lỗi cố ý, thuộc trường hợp "tái phạm" là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo A và Hữu tỏ thái độ thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, thừa nhận hành vi phạm tội và sau khi bị bắt ngày 08/12/2025 đã nhận tội và khai ra các lần phạm tội trước đó của các bị cáo chưa bị phát hiện nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, điểm r khoản 1

Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025 cho các bị cáo. Bị cáo A phạm tội lần đầu, đang nuôi con nhỏ nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

[9] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập ổn định, hiện đang bị tạm giam nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025, không xử phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[10] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy, gồm:

+ Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng 0,6111 gam (bì thư ký hiệu A1) và vỏ bao đựng mẫu được niêm phong.

+ 01 khẩu trang y tế màu xanh đã qua sử dụng;

+ 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng, trên thân kéo có in chữ STAINLESS;

- Các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước, gồm:

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung A06, màu xanh, số sim 0945800553 của Nguyễn Thế H sử dụng để mua bán trái phép chất ma túy.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại iPhone XS Max, màu đen, số sim: 0824993231, của Nguyễn Thị Thúy A sử dụng để mua bán trái phép chất ma túy.

- Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thúy A nộp lại số tiền 725.000 đồng tiền thu lợi bất chính, sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen, biển số: 60B9-230.63, số máy: 5C6J018353, số khung: RLCS5C6J0DY018386. Biển số 60B9-230.63 do ông Trần Văn N1 đứng tên chủ sở hữu. Ông N1 cho con trai là anh Trần Chế L1, sinh năm 2020, sử dụng; anh L1 đã chết tháng 6/2025. Hiện biển số 60B9-230.63 ở đâu ông N1 không biết và cũng không có yêu cầu gì. Số máy: 5C6J018353, số khung: RLCS5C6308Y176864 do Nguyễn Quốc Đ2 đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan điều tra có công văn hỗ trợ xác minh nhưng chưa có kết quả nên giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý theo quy định.

- Đối với xe mô tô không rõ biển số Nguyễn Thị Thúy A sử dụng để mua ma túy, A đã cho người bạn không rõ nhân thân mượn, chưa trả lại nên Cơ quan điều tra không thu giữ được nên không xem xét.

[11] Đối với hành vi của các đối tượng liên quan:

Đối với đối tượng tên D1 là người bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Thị Thúy A nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật là có căn cứ.

Đối với đối tượng tên T5 và các đối tượng đã mua ma túy của bị cáo Nguyễn Thị Thúy A nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp.

Đối với Nguyễn Chí T4, quá trình điều tra chưa đủ căn cứ xác định khối lượng ma túy đã mua để sử dụng; lần giao dịch ngày 08/12/2025 chưa nhận ma túy và chưa thanh toán tiền nên Cơ quan điều tra chuyển hồ sơ để xử lý hành chính theo quy định là có căn cứ.

Đối với anh Lê Văn N là chủ tài khoản ngân hàng nhận tiền chuyển khoản, kết quả điều tra xác định anh N không biết việc các bị cáo sử dụng tài khoản trên để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý hình sự là phù hợp.

Đối với bà Bùi Thị Đ sống chung nhà với các bị cáo A và H nhưng bà Đ không biết, không tham gia vào việc mua bán ma túy cùng các bị cáo A và H nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự là phù hợp.

[12] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thị Thúy A, Nguyễn Thế H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Thúy A, Nguyễn Thế H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, điểm r khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Thúy A 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 22/12/2025 nhưng khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 09/12/2025 đến ngày 12/12/2025.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, điểm r khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thế H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 08/12/2025.

2. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam các bị cáo Nguyễn Thị Thúy A, Nguyễn Thế H 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (là ngày 04-8-2026) để đảm bảo việc thi hành án.

3. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

3.1. Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

- Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng 0,6111 gam, là ma túy, loại Methamphetamine và vỏ bao đựng mẫu, được niêm phong trong bì thư ký hiệu A1.

- 01 khẩu trang y tế màu xanh đã qua sử dụng;

- 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng, trên thân kéo có in chữ STAINLESS;

3.2. Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước các vật chứng gồm:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung A06, màu xanh, số IMEI: 351398413364392/01, số sim: 0945800553.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại iPhone Xs Max, màu đen, số máy: 5TSD2LL/A, số sê-ri: GRSH209EKPHG, số IMEI: 353104106757837, IMEI2: 353104106757837, số sim: 0824993231.

(Vật chứng hiện Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh đang giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 23/QĐ-VKSTNH-KV ngày 16/6/2026 và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/6/2026).

3.3. Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thúy A nộp lại số tiền 725.000 đồng (bảy trăm hai mươi lăm nghìn đồng) thu lợi bất chính, sung vào Ngân sách Nhà nước.

3.4. Giao cho Cơ quan điều tra Công an tỉnh T tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định, vật chứng là 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen, biển số: 60B9-230.63, số máy: 5C6J018353, số khung: RLCS5C6J0DY018386.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Thị Thúy A, Nguyễn Thế H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo có mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 4 – Tây Ninh;
- Công an tỉnh Tây Ninh;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã Phong Mỹ, tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã Hương Mỹ, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ; án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Thúy Hồng